TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN YÊN** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 08 - 4 - 2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN
TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Hà Thị Thu và ông Nguyễn Trung Bang.

- Thư ký phiên toà: bà Hoàng Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Yên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 59/2023/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: chị Trần Thị V - có đơn xin xử vắng mặt.

Địa chỉ: thôn Cống To, xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- *Bị đơn:* anh Phùn Văn C - vắng mặt.

Địa chỉ: thôn Cống To, xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn chị Trần Thị V trình bày: chị V kết hôn với anh Phùn Văn C vào năm 2021 tại UBND xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi nhau, sống không hạnh phúc và đã ly thân từ tháng 8/2022 đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị V không còn tình cảm với anh C, nên đề nghị được ly hôn anh C.

Về con chung: vợ chồng chị V có 01 con chung là cháu Phùn Thị Ngọc N, sinh ngày 09/12/2020, nếu ly hôn chị V đề nghị được nuôi con chung và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: chị V không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Phùn Văn C thấy: hiện nay anh C vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng đi làm ăn xa và vẫn liên lạc về với gia đình, Tòa án đến làm việc đề nghị gia đình anh C thông tin cho anh C biết về thời gian triệu tập anh C đến Tòa án làm việc, Tòa án đã niêm yết các giấy triệu tập đối với anh C theo đúng quy định, nhưng anh C không đến Tòa án để làm việc nên anh C phải tự chịu trách nhiệm về sự vắng mặt của mình.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà có quan điểm: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tố tụng đã đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Về tình cảm: xét thấy chị V và anh C không thể tiếp tục chung sống, hơn nữa chị V và anh C cũng đã sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa nên cho chị V và anh C được ly hôn.

Về con chung: hiện nay anh C đi làm ăn xa không có nhà nên giao con chung cho chị V nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về tố tụng: vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh C vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ 02 lần, chị V có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh C, chị V theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227; khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tình cảm: trong quá trình giải quyết vụ án chị V xác định vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống và đề nghị được ly hôn. Xét lời trình bày của chị V, xác minh tại gia đình anh C và chính quyền địa phương thì thấy rằng thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V, anh C đã ở mức độ trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, ngoài ra hiện nay giữa chị V, anh C cũng đã sống ly thân từ năm 2022, không còn quan tâm đến nhau nữa nên cho chị V và anh C được ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung: chị V có quan điểm đề nghị được nuôi con chung và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng, thấy hiện nay anh C đi làm ăn xa không có ở nhà nên giao con chung cho chị V nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: chị V không yêu cầu nên HĐXX không đề cập.

[5] Về án phí: chị V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị V.

Cho chị Trần Thị V được ly hôn anh Phùn Văn C.

Về con chung: Giao cho chị Trần Thị V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phùn Thị Ngọc N, sinh ngày 09/12/2020 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Phùn Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Căn cứ: khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí.

Buộc chị Trần Thị V phải nộp 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị V đã nộp theo biên lai số 0004330 ngày 28/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Yên.

Căn cứ Điều 271, 273 – Bộ luật tố tụng dân sự.

Báo cho chị V, anh C vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND huyện Tiên Yên;*
- *THADS huyện Tiên Yên;*
- *UBND xã Tiên Lãng;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Hải